

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 26-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Mẫn; Bà Võ Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Văn H, sinh ngày: 20/01/1995, tại tỉnh Bình Định; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố M, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: 302 N, Phường M, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Tô Văn Ổ, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1974; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/6/2019, tạm giam ngày 19/6/2019; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chi nhánh Liên hiệp hợp tác xã thương mại thành phố Hồ Chí Minh – C Gò Công;

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Minh C – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Nghĩa L, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Số 98/3 L, Phường P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Quốc H, sinh năm 1984; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 146/59/18/17 V, Phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Việt C, sinh năm 1981; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Lưu Nhất V, sinh năm 1980; (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khu phố H, Phường N, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 16/6/2019, bị cáo Tô Văn H điều khiển xe ô tô tải mang biển kiểm soát 51D-404.19 (chủ xe là anh Đặng Quốc H) đến siêu thị C Gò Công để giao thịt heo đông lạnh của công ty V. Sau khi giao hàng xong, bị cáo H lợi dụng không người trông coi đã lấy trộm 04 thùng chả giò rế gồm: 03 thùng chả giò rế tôm cua và 01 thùng chả giò rế thịt để lên thùng xe. Sau khi lấy trộm xong, bị cáo H lên xe chạy ra cổng siêu thị thì bị anh Phạm Việt C và anh Lưu Nhất V là bảo vệ siêu thị phát hiện, yêu cầu bị cáo H xuất trình giấy tờ liên quan nhưng bị cáo không xuất trình được. Sau đó anh V và anh C đã báo Công an Phường 5, thị xã Gò Công lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo H về hành vi trộm cắp tài sản.

Tang vật thu giữ: 03 thùng chả giò tôm cua (96 gói); 01 thùng chả giò thịt (32 gói); 01 xe ô tô tải mang biển kiểm soát 51D-404.19.

Theo Kết luận định giá số 15/KL-HĐĐG ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Gò Công:

- 03 thùng chả giò tôm cua giá 3.486.060 đồng.

- 01 thùng chả giò thịt giá 1.088.000 đồng.

Tổng giá trị là 4.574.060 đồng.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTXGC ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Tô Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày 16/6/2019.

Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả 04 thùng chả giò cho anh Nguyễn Nghĩa Lâm vào ngày 19/6/2019, là đúng quy định.

- Đối với xe ô tô tải mang biển kiểm soát 51D-404.19, là của anh Đặng Quốc H giao xe cho bị cáo H để chở thịt heo giao cho siêu thị C thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản anh Hùng hoàn toàn không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả xe cho anh Hùng 01 ngày 20/6/2019, là đúng quy định đề nghị ghi nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên đề nghị ghi nhận.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng để nghị án: Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H khai nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên đã lợi dụng lúc tài sản không người trông coi, đã lấy trộm 03 thùng chả giò rế tôm cua và 01 thùng chả giò rế thịt để lên thùng xe chạy ra cổng siêu thị thì bị phát hiện và bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.574.060 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo là thanh niên, đủ sức lao động để kiếm sống và tạo ra của cải vật chất cho bản thân. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng lại tham lam nên mới dẫn thân vào con đường tội phạm. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà

vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; tài sản chiếm đoạt đã trao trả cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự giáo dục, cải tạo nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có đủ căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại và xe ô tô cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và anh Đặng Quốc H đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;
- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Tô Văn H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tô Văn H cho Ủy ban nhân dân Phường M, quận B, thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Tô Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Tô Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Văn H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- UBND P. M, Q. B, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thúy